

Lập dàn ý phân tích bài thơ Sang Thu của Hữu Thỉnh

Lập dàn ý phân tích bài thơ Sang Thu của Hữu Thỉnh - Bài mẫu 1

1. Mở bài

Giới thiệu tác giả Hữu Thỉnh và bài thơ Sang thu.

Lưu ý: Học sinh tự lựa chọn cách viết mở bài trực tiếp hoặc gián tiếp tùy thuộc vào năng lực của bản thân mình.

2. Thân bài

a. Khổ thơ đầu

Bỗng: chợt giật mình, không có sự chuẩn bị từ trước, cảm giác sững sờ, ngạc nhiên.

Hương ổi: đặc trưng của mùa thu, báo hiệu mùa thu đã về.

Phả: động từ chỉ hành động mạnh mẽ.

Chùng chình: tính từ, tạo cảm giác chậm chạp, lững thững.

Bức tranh mùa thu được tác giả Hữu Thỉnh khắc họa qua hình ảnh, cách nhìn, cảm nhận và cả tận hưởng: hương ổi, gió, sương,... đây là sự kết hợp của nhiều giác quan khác nhau mang qua bốn câu thơ ngắn ngủi nhưng cũng đủ làm cho bạn đọc hình dung ra những đặc trưng của mùa thu và bức tranh mùa thu nơi quê nhà thanh bình như được hiện ra rõ nét hơn, đẹp đẽ hơn.

b. Khổ thơ thứ hai

Dòng sông: không còn mang dòng chảy vội vã, hối hả mà giờ đây đi chậm lại để cảm nhận, tận hưởng vẻ đẹp yên bình của mùa thu.

Đàn chim: trong mùa thu tươi đẹp này, hình ảnh đàn chim nang nét đối lập với dòng sông. Nếu dòng sông lững thững, dềnh dàng để cảm nhận thời tiết mát mẻ, dịu dàng thì đàn chim lại vội vã, hối hả đi tìm thức ăn và sửa soạn lại tổ ấm của mình để đón chờ mùa đông khắc nghiệt sắp đến.

Đám mây: không còn mang màu xanh biếc của mùa hè oi bức, mây như trở nên dịu dàng hơn, hiền hòa hơn và uốn mình thành một đường cong mềm mại để chuyển dần sang mùa thu.

Động từ “vắt” thể hiện sự nghịch ngợm, dí dỏm của đám mây đồng thời làm cho đám mây như có hồn hơn, hình ảnh chuyển đổi như mềm mại hơn, thú vị hơn. Đám mây mới chỉ “nửa mình sang thu” vì vẫn còn lưu luyến mùa hè rộn rã.

→ Bốn câu thơ đã khắc họa những biến chuyển tinh tế của cảnh vật từ mùa hè sang mùa thu. Mỗi cảnh vật lại có một đặc trưng riêng nhưng tất cả đã làm cho bức tranh mùa thu thêm thi vị hơn.

c. Khổ thơ cuối

Những dư âm của mùa hạ vẫn còn: đó là ánh nắng, là những cơn mưa, là tiếng sấm giòn. Tuy nhiên, tất cả đã trở nên dịu dàng hơn, hiền hòa hơn, không còn bất ngờ và gắt gỏng nữa.

Hai câu thơ cuối: Hình tượng sấm thường xuất hiện bất ngờ đi liền với những cơn mưa rào chỉ có ở mùa hạ. Đó cũng là những vang động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời. “Hàng cây đứng tuổi” gợi tả những con người từng trải đã từng vượt qua những khó khăn, những thăng trầm của cuộc đời. Qua đó, con người càng trở nên vững vàng hơn.

3. Kết bài

Khái quát lại nội dung, nghệ thuật của bài thơ đồng thời nêu cảm nghĩ về giá trị của tác phẩm.

Lập dàn ý phân tích bài thơ Sang Thu của Hữu Thỉnh - Bài mẫu 2

A. Mở bài:

Giới thiệu đề tài mùa thu trong thi ca

Dẫn vào bài thơ “Sang thu” của Hữu Thỉnh

Bài thơ được viết theo thể thơ năm chữ: Nhịp nhàng, khoan thai, êm ái, trầm lắng và thoáng chút suy tư... thể hiện một bức tranh thu trong sáng, đáng yêu ở vùng nông thôn đồng bằng Bắc Bộ.

B. Thân bài.

Khổ 1: Những cảm nhận ban đầu của nhà thơ về cảnh sang thu của đất trời.

a. Thiên nhiên được cảm nhận từ những gì vô hình:

Hương ổi phả trong gió se (se lạnh và hơi khô). “Hương ổi” là làn hương đặc biệt của mùa thu miền Bắc được cảm nhận từ mùi ổi chín rộ.

Từ “phả”: Động từ có nghĩa là toả vào, trộn lẫn → gợi mùi hương ổi ở độ đậm nhất, thơm nồng quyến rũ, hoà vào trong gió heo may của mùa thu, lan toả khắp không gian tạo ra một mùi thơm ngọt mát - hương thơm nồng nàn hấp dẫn của những vườn cây sum suê trái ngọt ở nông thôn Việt Nam.

Sương chùng chình: Những hạt sương nhỏ li ti giăng mắc như một làn sương mỏng nhẹ nhàng trôi, đang “cố ý” chậm lại thông thả, nhẹ nhàng, chuyển động chậm chậm sang thu. Hạt sương sớm mai cũng như có tâm hồn

b. Cảm xúc của nhà thơ:

Kết hợp một loạt các từ: “Bỗng, phả, hình như” thể hiện tâm trạng ngỡ ngàng, cảm xúc băng khuâng trước thoáng đi bất chợt của mùa thu. Nhà thơ giật mình, hơi bối rối, hình như còn có chút gì chưa thật rõ ràng trong cảm nhận. Vì đó là những cảm nhận nhẹ nhàng, thoáng qua. hay là vì quá đột ngột mà tác giả chưa nhận ra? Tâm hồn thi sĩ biến chuyển nhịp nhàng với phút giao mùa của cảnh vật. Từng cảnh sang thu thấp thoáng hồn người: Chùng chình, bịn rịn, lưu luyến, băng khuâng...

Khổ 2: Hình ảnh thiên nhiên sang thu được nhà thơ phát hiện bằng những hình ảnh quen thuộc làm nên một bức tranh mùa thu đẹp đẽ và trong sáng:

Dòng sông quê hương thướt tha mềm mại, hiền hoà trôi một cách nhàn hạ, thanh thản

→ gợi lên vẻ đẹp êm dịu của bức tranh thiên nhiên mùa thu.

Đôi lập với hình ảnh trên là những cánh chim chiều bắt đầu vội vã bay về phương nam tránh rét trong buổi hoàng hôn.

Mây được miêu tả qua sự liên tưởng độc đáo bằng tâm hồn tinh tế, nhạy cảm, yêu thiên nhiên tha thiết:

“Có đám mây mùa hạ. Vắt nửa mình sang thu” → Gợi hình ảnh một làn mây mỏng, nhẹ, kéo dài của mùa hạ còn sót lại như lưu luyến. Không phải vẻ đẹp của mùa hạ cũng chưa hẳn là vẻ đẹp của mùa thu mà đó là vẻ đẹp của thời khắc giao mùa được sáng tạo từ một hồn thơ tinh tế và nhạy cảm đang say thời khắc giao mùa này. Trong “chiều sông thương”, ông cũng có một câu thơ tương tự về cách viết: Đám mây trên Việt Yên. Rủ bóng về Bó Hạ.”

Khổ 3: Thiên nhiên sang thu còn được gợi ra qua hình ảnh cụ thể: Nắng – mưa:

Nắng – hình ảnh cụ thể của mùa hạ. Nắng cuối hạ vẫn còn nồng, còn sáng nhưng đã nhạt dần, yếu dần bởi gió se đã đến chứ không chói chang, dữ dội, gay gắt.

Mưa cũng đã ít đi. Con mưa mùa hạ thường bất ngờ chợt đến rồi lại chợt đi. Từ “vội” có giá trị gợi tả, diễn tả cái thưa dần, ít dần, hết dần những cơn mưa rào ào ạt, bất ngờ của mùa hạ.

Hình ảnh ẩn dụ: “Sấm cũng bớt bất ngờ. Trên hàng cây đứng tuổi”

+ Ý nghĩa tả thực: Hình tượng sấm thường xuất hiện bất ngờ đi liền với những cơn mưa rào chỉ có ở mùa hạ (sấm cuối mùa, sấm cuối hạ cũng bớt đi, ít đi lúc sang thu).

+ Ý nghĩa ẩn dụ: Sấm: Những vang động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời. “Hàng cây đứng tuổi” gợi tả những con người từng trải đã từng vượt qua những khó khăn, những thăng trầm của cuộc đời. Qua đó, con người càng trở nên vững vàng hơn.

→ Gợi cảm xúc tiếc nuối

C. Kết luận: “Sang thu” của Hữu Thỉnh đã không chỉ mang đến cho người đọc những cảm nhận mới về mùa thu quê hương mà còn làm sâu sắc hơn tình cảm quê hương trong trái tim mọi người.

- Miêu tả mùa thu bằng những bước chuyển mình của vạn vật, Hữu Thỉnh đã góp

Lập dàn ý phân tích bài thơ Sang Thu của Hữu Thỉnh - Bài mẫu 3

Mở bài:

Đề tài mùa thu là đề tài quen thuộc của thơ ca từ truyền thống tới hiện đại (xưa tới nay). Mùa thu trở thành nguồn cảm hứng bất tận của thi ca. Thi ca cũng có rất nhiều trang viết rất hay về mùa thu.

Đã rất nhiều nhà thơ thành danh đánh dấu tên tuổi của mình những bài thơ viết về mùa thu như là Nguyễn Du, Huyện Thanh Quan, Nguyễn Khuyến, Lưu Trọng Lư, Xuân Diệu

Viết về đề tài mùa thu: Hay, hấp dẫn nhưng rất khó (theo mình nghĩ: Chắc tại có nhiều người viết về nó!!!) → Hữu Thỉnh đã vượt qua được khó khăn thử thách để đóng góp cho văn học Việt Nam một thi phẩm xuất sắc về mùa thu. Đó là bài thơ: Sang thu

Thân bài:

*** Khổ 1:**

Tính từ "Bỗng" bất ngờ, ngạc nhiên, ngỡ ngàng, thích thú

Hình ảnh "hương ổi" được cụ thể hóa qua sự chuyển đổi cảm giác; "hương ổi" không phải chỉ được cảm nhận bằng khứu giác mà còn được cảm nhận bằng các giác quan khác nữa như thị giác, xúc giác qua cách sử dụng từ "nhận ra"

Hình ảnh "hương ổi" đặc trưng của mùa thu mộc mạc, đơn sơ, giản dị + hương ổi thơm dịu, nhẹ, thanh

→ Hấp dẫn, thoải mái, nhẹ nhàng

+ Động từ "phả" hương ổi nhiều, đậm đặc

Nhẹ nhàng, lan tỏa, bao trùm không gian + hình ảnh "gió se" gió mang theo hơi lạnh

→ Tâm trạng ngạc nhiên, ngỡ ngàng thích thú của nhà thơ khi phát hiện hương ổi lan tỏa không gian và lẫn vào trong gió bắt đầu se lạnh

+ Nhân hóa "sương trùng trùng qua ngõ" → khiến cho người đọc có thể hình dung, cụ thể hóa sương như hình khối di chuyển chậm chạp qua từng ngõ nhỏ

+ Từ phỏng đoán "hình như" chưa chắc chắn chưa rõ ràng

Từ "đã" khẳng định chắc chắn

+ Kết hợp "hình như" + "đã" → khẳng định về sự hiện diện của mùa thu qua những tín hiệu "hương ổi" "gió se" "sương chùng chình" (mơ hồ)

→ thơ xưa viết về mùa thu thường sử dụng những tín hiệu như lá vàng, áo mơ phai, lá ngô đồng rụng, hoa cúc nhưng Hữu Thỉnh lại sử dụng những thi liệu khác mộc mạc, đơn sơ, giản dị nhưng cũng là đặc trưng của mùa thu.

* **Khổ 2:**

Nhân hóa

- Sông "dềnh dàng" dòng chảy nhẹ, chậm, thông dong, dịu dàng

- Chim "vội vã" bay đi di trú

→ Hình ảnh của thiên nhiên như "sông" "chim" nắm bắt được tín hiệu giao mùa của mùa thu nên đã chuyển mình phù hợp với không gian

+ Đối lập hoạt động của "sông" hoạt động của "chim"

Dềnh dàng vội vã

→ Nổi bật tín hiệu: Mùa thu đã thực sự hiện diện

+ Nhân hóa "đám mây...sang thu" ranh giới vô hình của mùa hạ và mùa thu bỗng trở nên cụ thể rõ nét qua hình ảnh của đám mây. Đây là 1 hình ảnh rất sáng tạo, độc đáo của Hữu Thỉnh thể hiện cái nhìn tinh tế, nhạy cảm của nhà thơ.

→ Như 1 sự khẳng định mùa thu đã thực sự hiện hữu đang lan tỏa khắp đất trời qua cái nhìn say sưa, sự liên tưởng thú vị của tác giả.

***Khổ 3:**

Đôi lập: “Vẫn còn”-“vơi dần”

Nắng lan tỏa khắp không gian (còn nồng nàn)

Mưa thưa dần, ít dần, hết dần

→ Bước chân của mùa thu đang lấn át dần không gian để khẳng định sự làm chủ. Còn mùa hạ thì đang lui dần nhường chỗ cho mùa thu.

Ẩn dụ + “sấm” biến động, khó khăn, bất ngờ trong cuộc sống

Hàng cây đứng tuổi: Những người lớn tuổi, từng trải

→ Những người từng trải không còn quá bất ngờ trước những biến động của cuộc sống.

Từ sự hiện diện của mùa thu, tác giả suy ngẫm về đời người.

Lập dàn ý phân tích bài thơ Sang Thu của Hữu Thỉnh - Bài mẫu 4

a, Mở bài

Mùa thu luôn là đề tài quen thuộc gợi nhiều cảm xúc cho các thi nhân

Bài thơ “Sang Thu” khiến cho nhà thơ ngỡ ngàng trước cảnh đất trời đang chuyển giao mùa từ mùa hạ sang thu, cả bài thơ là một bức tranh thu tươi đẹp.

b, Thân bài

* Bức tranh thiên nhiên mùa thu được Hữu Thỉnh phác họa một cách sinh động và giàu sức biểu cảm bằng khứu giác, thị giác, xúc giác.

- Nhà thơ cảm nhận mùa thu bằng tất cả con người, tâm hồn của mình qua những tín hiệu:

Sắc vàng của hoa cúc, của lá ngô đồng, tiếng lá vàng rơi xào xạc.

Hương ổi bông phả vào gió se thơm ngào ngạt, nồng nàn đánh thức những cảm xúc trong lòng người.

Màn sương chùng chình qua ngõ, một chút ngõ ngang, băng khuâng trong tâm hồn nhà thơ và sung sướng thắm thoát lên “Hình như thu đã về”.

Dòng sông, mưa, đám mây cũng có những tín hiệu sang thu → Tác giả khẳng định rằng “Thu đến thật rồi”.

- Dấu hiệu của mùa thu trong thơ rất bình dị, gần gũi. Tác giả rất tinh tế, khéo léo để nhận ra sự thay đổi rất nhẹ nhàng, dịu dàng của mùa thu chỉ vừa mới chớm.

- Hình ảnh đám mây mùa hạ duyên dáng “Vắt nửa mình sang thu” thật thú vị và độc đáo.

- Tất cả như đang chuyển mình cùng nhịp đập của mùa thu.

* Tác giả bắt đầu suy ngẫm, chiêm nghiệm thể hiện qua giọng thơ trầm hẳn ở bốn câu thơ cuối

- Khổ cuối nói lên một vài cảm nhận, suy ngẫm của nhà thơ khi nhìn cảnh vật trong những ngày đầu thu qua hình ảnh nắng, mưa, sấm.

- Tác giả chiêm nghiệm và sự từng trải qua hình ảnh “Hàng cây đứng tuổi”: Hình ảnh gợi cho người đọc nhiều liên tưởng như một đời người trưởng thành rồi già cỗi đi

→ Hình ảnh có ý nghĩa biểu tượng sâu sắc.

- Mùa thu khép lại những ngày tháng sôi nổi, bông bột của tuổi trẻ để mở ra một mùa mới, một không gian mới đậm đà hơn.

* Nghệ thuật

- Với thể thơ 5 chữ, ngôn ngữ giản dị, hình ảnh đơn sơ, quen thuộc, biện pháp nghệ thuật nhân hóa những hình ảnh màn sương, đám mây,... làm cho bài thơ trở nên sinh động hơn.

c, Kết bài

- Hữu Thỉnh đã vẽ nên một bức tranh thu tươi đẹp với nhiều cảm xúc tinh tế.

- Cả bài thơ là bức tranh tuyệt mỹ được tác giả vẽ nên bằng sự rung động tinh vi của trái tim người nghệ sĩ.

Lập dàn ý phân tích bài thơ Sang Thu của Hữu Thỉnh - Bài mẫu 5

Mở bài

Mùa thu là đề tài muôn thuở của thơ ca. Biết bao nhà thơ đã dành tình yêu cho mùa thu của đất trời, mùa thu của lòng người. Mỗi nhà thơ viết về mùa thu với vẻ đẹp riêng của nó. Hữu Thỉnh cũng viết về mùa thu, nhưng lại là thời khắc giao mùa từ hạ sang thu.

Bài Sang thu được Hữu Thỉnh sáng tác vào cuối năm 1977, in lần đầu tiên trên báo Văn nghệ, sau đó được in lại nhiều lần trong các tập thơ.

Vẻ đẹp của thời khắc giao mùa, sự suy ngẫm của con người trước thời khắc giao mùa ấy được thể hiện tinh tế trong bài thơ Sang thu.

Thân bài

a) Vẻ đẹp của đất trời trong thời khắc giao mùa hạ sang thu.

* Sự biến đổi của đất trời lúc sang thu:

Tác giả nhận ra những tín hiệu hạ đang qua và thu đang tới bằng sự chuyển mùa của ngọn gió se và bằng hương thơm của mùi ổi chín.

*Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se.*

Từ bỗng nhiên tả sự đột ngột nhận ra sự thay đổi của đất trời vào thời khắc giao mùa. Những làn gió thu nhẹ đầu tiên đưa theo hương ổi chín báo hiệu thu đang tiến hạ đi. Không những vậy, dấu hiệu của thu sang còn được tác giả nhận biết qua sự thay đổi của làn sương mỏng, của dòng sông, của tiếng chim và của đám mây.

Qua sự cảm nhận của tác giả dường như làn sương thu mỏng cũng chùng chình qua ngõ rất chậm rãi. Dòng sông cũng trở nên chậm chạp, thông thả trôi một cách thanh thản qua từ láy dềnh dàng. Tất cả gợi lên vẻ êm dịu của bức tranh thiên nhiên. Đám mây cũng như phân làm đôi, một nửa nằm lại ở mùa hè, còn nửa kia vắt sang thu. Thời khắc giao mùa như là đỉnh cao của hai mái che hạ và thu. Đám mây một nửa vắt bên này mái (mùa hạ) còn một nửa vắt qua mái bên kia (mùa thu). Nắng cuối hạ vẫn còn nồng, còn sáng nhưng nhạt dần. Những ngày giao mùa này đã ít đi những cơn mưa rào ào ạt, bất ngờ. Còn những cánh chim bắt đầu vội vã:

*Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu....*

Nhà thơ đã nhận ra vẻ đẹp của đất trời trong thời khắc giao mùa bằng các giác quan và bằng sự rung động tinh tế của tâm hồn. Chỉ một bài thơ ngắn mà tác giả đã vẽ nên một bức tranh giao mùa bằng ngôn từ. Bức tranh có màu sắc, đường nét, âm thanh,... thật đẹp và sống động. Bức tranh mang theo nét dịu dàng, êm ả của làng quê Việt Nam vào lúc sang thu.

b) Tâm trạng và sự suy ngẫm của nhà thơ trước thời khắc giao mùa.

Nhà thơ ngỡ ngàng, bàng hoàng trước sự thay đổi của đất trời. Sự ngỡ ngàng, bàng hoàng đó được thể hiện qua các từ bỗng, hình như.

Hai dòng cuối của bài thơ đã thể hiện được suy ngẫm của tác giả:

*Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi.*

Hai câu thơ vừa mang nghĩa tả thực vừa là một ẩn dụ. Hàng cây không còn bị bất ngờ, bị giật mình vì tiếng sấm nữa. Nhưng qua hình ảnh tả thực, nhà thơ muốn gửi

gắm suy ngẫm của mình – khi con người đã từng trải thì cũng sẽ vững vàng hơn trước những tác động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời.

Kết bài

Bài thơ Sang thu ngắn nhưng có nhiều hình ảnh đặc sắc, gợi cảm về thời khắc giao mùa hạ sang thu ở làng quê Việt Nam.

Tác giả sử dụng khá thành công một số biện pháp nghệ thuật tu từ như từ láy, nhân hoá, ẩn dụ. Các biện pháp nghệ thuật này có tác dụng nhấn mạnh vẻ đẹp dịu dàng, êm ả của đất trời khi thu sang.

Qua bài thơ, ta thấy được lòng yêu thiên nhiên, yêu vẻ đẹp rất riêng của thời khắc giao mùa và thấy được tâm trạng, suy ngẫm của nhà thơ trước đất trời, trước cuộc đời.

Mời các bạn tham khảo thêm tài liệu tại: [Tài liệu học tập lớp 9](#).

